**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2024** - **2025)**

**MÔN: TIN HỌC9** - **KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **NỘI DUNG** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | **Điểm số** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **VD cao** | |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **Bài 1: Thế giới kĩ thuật số** | 1 |  | 1 |  | 1 |  |  |  | 3 |  | **2,5** |
| **Bài 2: Thông tin trong giải quyết vấn đề** | 1 |  | 1 | 1 | 1 |  |  |  | 4 | 1 | **3,5** |
| **Bài 3: Thực hành: Đánh giá chất lượng thông tin** | 1 |  |  |  | 2 |  |  |  | 3 |  | **1,5** |
| **Bài 4: Một số vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ Internet** | 2 |  | 1 |  | 1 |  | 1 |  | 5 | 1 | **2,5** |
| **Tổng số câu TN/TL** | 5 |  | 3 | 1 | 5 |  | 1 |  | 14 | 2 | **10** |
| **Điểm số** | 2,5 |  | 1,5 | 0,5 | 2,5 |  | 0,5 |  | 7,0 | 3,0 | **10** |
| **Tổng số điểm** | **2,5 điểm**  **25 %** | | **2,0 điểm**  **20 %** | | **2,5 điểm**  **20 %** | | **0,5 điểm**  **5 %** | | **10 điểm**  **100 %** | | **100%** |

**BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2024** - **2025)**

**MÔN: TIN HỌC 9** - **KẾT NỐI TRI THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Mức độ** | **Yêu cầu cần đạt** | **Số câu TL/**  **Số câu hỏi TN** | | **Câu hỏi** | |
| **TL**  **(số câu)** | **TN**  **(số câu)** | **TL** | **TN** |
| **MÁY TÍNH VÀ CỘNG ĐỒNG** | | |  | 7 |  |  |
| **1. Thế giới kĩ thuật số** | **Nhận biết** | * - Nêu được khả năng của máy tính và chỉ ra được một số ứng dụng thực tế của nó trong khoa học kĩ thuật và đời sống. |  | 3 |  | C1  C4  C15 |
| **Thông hiểu** | * Nhận biết được sự có mặt của các thiết bị có gắn bộ xử lí thông tin ở khắp nơi (trong gia đình, ở trường học, cửa hàng, bệnh viện, công sở, nhà máy,...), trong mọi lĩnh vực (y tế, ngân hàng, hàng không, toán học, sinh học,...). Nêu được ví dụ minh hoạ.   Giải thích được tác động của công nghệ thông tin lên giáo dục và xã hội thông qua các ví dụ cụ thể. |  | 2 |  | C7, C10 |
| **Vận dụng** | - Sự thay đổi mà máy tính mang lại trong lĩnh vực thương mại.  - Liên hệ tới thế hệ máy tính được sử dụng ở nước ta thời kì 1975. |  | 2 |  | C2  C9 |
| **TỔ CHỨC LƯU TRỮ, TÌM KIẾM VÀ TRAO ĐỔI THÔNG TIN** | | | 1 | 10 |  |  |
| **2. Thông tin trong giải quyết vấn đề** | **Nhận biết** | - Chỉ ra thông tin không đáng tin cậy.  - Chỉ ra các dạng của thông tin số.  - Nhận biết hành vi không là hành vi vi phạm pháp luật về chia sẻ thông tin. |  | 3 |  | C6  C11  C12 |
| **Thông hiểu** | * Giải thích được sự cần thiết phải quan tâm đến chất lượng thông tin khi tìm kiếm, tiếp nhận và trao đổi thông tin. Nêu được ví dụ minh hoạ.   Giải thích được tính mới, tính chính xác, tính đầy đủ, tính sử dụng được của thông tin. Nêu được ví dụ minh hoạ.. | 1 | 3 | C1 | C3  C5  C13 |
| **Vận dụng** | - Liên hệ các yếu tố trong thực tiễn để xác định được độ tin cậy của thông tin. |  | 1 |  | C8 |
| **3. Thực hành đánh giá chất lượng thông tin** | **Nhận biết** | * Nêu được một số nội dung liên quan đến luật Công nghệ thông tin, nghị định về sử dụng dịch vụ Internet, các khía cạnh pháp lí của việc sở hữu, sử dụng và trao đổi thông tin. |  | 2 |  | C16  C17 |
| **Vận dụng** | * Trình bày được một số tác động tiêu cực của công nghệ kĩ thuật số đối với đời sống con người và xã hội, nêu được ví dụ minh hoạ.   Nêu được một số hành vi vi phạm pháp luật, trái đạo đức, thiếu văn hoá khi hoạt động trong môi trường số thông qua một vài ví dụ. |  | 2 |  | C14 |
| **ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HÓA TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ** | | | 1 | 7 |  |  |
| **4. Một số vấn đề pháp lí về sử dụng dịch vụ Internet** | **Nhận biết** | * Nêu được những kiến thức đã thu nhận từ việc khai thác một vài phần mềm mô phỏng. * Nhận biết được sự mô phỏng thế giới thực nhờ máy tính có thể giúp con người khám phá tri thức và giải quyết vấn đề. |  | 3 |  | C14 |
| **Thông hiểu** | Nêu được ví dụ phần mềm mô phỏng |  | 4 |  |  |
| **Vận dụng** | - Chỉ ra tình huống thực tế vi phạm quy định của pháp luật.  - Liên hệ tới những hậu quả nghiêm trọng có thể xảy ra từ thói quen chụp ảnh, quay phim cuộc sống thường ngày và chia sẻ lên mạng xã hội.  - Xử lí các tình huống. | 1 | 2 | C2 | C14 |

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:.............................................**  **Lớp: 9..............STT............................** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ HỌC KỲ I**  **Năm học: 2024-2025**  **Môn: Tin học 9** *(Thời gian làm bài: 45 phút)* |

|  |  |
| --- | --- |
| ***Điểm*** | ***Lời phê của thầy giáo*** |

*Lưu ý: Đề gồm 02 trang, học sinh trực tiếp vào giấy thi*

**I. TRẮC NGHIỆM: Khoanh tròn một chữ cái đứng trước câu trả lời đúng** (7*,0 điểm*).

**Câu 1**. Để tránh các vi phạm khi sử dụng công nghệ kĩ thuật số, cần lưu ý:

A. Tìm hiểu thông tin, trang bị cho mình những kiến thức cần thiết.

B. Chỉ sử dụng những sản phẩm số khi có sự cho phép của tác giả hoặc có bản quyền sử dụng.

C. Hầu hết thông tin trên Internet là có bản quyền.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 2.** Một số người có thói quen chụp ảnh, quay phim những gì họ gặp phải trong cuộc sống thường ngày và chia sẻ lên mạng xã hội. Theo em, thói quen này có thể dẫn tới vấn đề nghiêm trọng gì?

A. Người xem thờ ơ, không quan tâm nữa vì cảm thấy rắc rối.

B. Người xem cảm thấy bị phiền vì thông tin hiện lên quá nhiều.

C. Khi quay phim, chụp ảnh có thể có hình ảnh của người khác, nếu không được sự đồng ý, cho phép thì người chụp ảnh, quay phim có thể bị kiện bởi hành vi đó là vi phạm pháp luật.

D. Tất cả đáp án trên.

**Câu 3.** Ứng dụng nào sau đây cho phép người dùng tìm kiếm thông tin?

A. Camera 360. B. Cốc cốc. C. Adobe Premiere. D. Easycode.

**Câu 4.** Thông tin trong trường hợp nào sau đây là đáng tin cậy?

A. Thông tin trên website có tên miền là .gov.

B. Bài viết của một cá nhân ẩn danh trên mạng xã hội.

C. Bài viết trên tài khoản của người nổi tiếng có đông đảo người theo dõi.

D. Thông tin trên website có lịch sử viết bài từ nhiều năm trước.

**Câu 5: Khi muốn mua máy tính em truy cập internet để biết thông tin về các loại máy tính hiện có trong các cửa hàng cùng với giá của chúng. Như vậy em đã sử dụng dịch vụ nào trên internet?**

A. Trò chuyện trực tuyến

B. Thư điện tử

C. Thương mại điện tử

D. Truyền tệp

**Câu 6: Khi sử dụng máy tính để truy cập Internet và thực hiện tra cứu điểm thi trên trang web của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đó là dịch vụ nào của Internet?**

A. Thư điện tử

B. Trò chuyện trực tuyến

C. Khai thác thông tin trên web

D. Thương mại điện tử

**Câu 7: Khái niệm nào sau đây nói về mạng máy tính**

A. Hệ thống tất cả các thiết bị vào - ra có thể kết nối với máy tính.

B. Nhiều máy tính kết nối với nhau và có khả năng dùng chung tài nguyên

C. Sự sắp đặt các máy tính trong phòng máy tạo thành một phòng máy

D. Nhiều linh kiện máy tính kết nối với nhau dưới sự điều hành của CPU

**Câu 8: Năm máy tính cá nhân và một máy in trong một phòng được nối với nhau bằng dây cáp mạng để dùng chung máy in. Theo em mạng này được xếp vào loại nào?**

A. Mạng internet

B. Mạng cục bộ (LAN)

C. Mạng wifi

D. Mạng diện rộng (WAN)

**Câu 9: Công cụ nào dưới đây có thể xem là công cụ hỗ trợ trình bày:**

A. Biểu đồ hay hình vẽ được chuẩn bị sẵn trên giấy khổ lớn

B. Phần mềm trình chiếu

C. Bảng để viết

D. Tất cả các đáp án trên.

**Câu 10: Nội dung trên các trang chiếu có thể là:**

A. Văn bản, hình ảnh, âm thanh

B. Biểu đồ, trang vẽ, ca khúc

C. Văn bản, hình ảnh, biểu đồ, âm thanh, đoạn phim

D. Cả A và B đều đúng.

**Câu 11: Bảo vệ thông tin máy tính là đảm bảo sao cho các tệp được lưu trong máy tính?**

A. Không bị hỏng và có thể chạy hoặc mở lại được để sử dụng

B. Không bị xoá ngoài ý muốn

C. Không bị sao chép mà không được sự đồng ý của người sở hữu thông tin

D. Tất cả các đáp án

**Câu 12: Để phòng tránh virus, chúng ta nên tuân thủ thực hiện đúng việc nào sau đây?**

A. Không truy cập Internet

B. Định kỳ quét và diệt virus bằng các phần mềm diệt virus

C. Mở những tệp gửi kèm trong thư điện tử gửi từ địa chỉ lạ

D. Chạy các chương trình tải từ Internet về

**Câu 13: Mạng máy tính nào dưới đây là mạng diện rộng (WAN)?**

A. Mạng máy tính trong các cửa hàng game online, cafe internet

B. Mạng máy tính dùng trong một gia đình

C. Mạng máy tính trong phòng máy của một trường phổ thông

D. Mạng máy tính kết nối các máy ATM của các chi nhánh ngân hàng.

**Câu 14: Mạng máy tính không dây ưu việt hơn mạng có dây vì:**

A. Có khả năng kết nối ở mọi thời điểm, mọi nơi trong phạm vi cho phép

B. Không cần thêm các thiết bị đặc biệt khác

C. Không hạn chế số lượng máy tính kết nối

D. Không bị ảnh hưởng bởi môi trường truyền dẫn tín hiệu.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (5 điểm)**

**Câu 1: (1,5 điểm)**

Hãy liệt kê các khả năng làm ảnh hưởng tới an toàn thông tin máy tính?

**Câu 2: (1,5 điểm)**

Hãy chỉ ra các lợi ích mà tin học và máy tính có thể đem lại.

**HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1 (2024** - **2025)**

**MÔN: TIN HỌC 9** - **KẾT NỐI TRI THỨC**

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (7,0 điểm)**

*Mỗi câu trả lời đúng được 0,4 điểm.*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 - D | 2 - C | 3 - B | 4 - A | 5 – C | 6-C | 7- B |
| 8- B | 9- D | 10- C | 11 - D | 12- B | 13- A | 14- A |

**B. PHẦN TỰ LUẬN**: **(3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(1,0 điểm)** | Các khả năng làm ảnh hưởng tới an toàn thông tin máy tính:  - Yếu tố công nghệ  - Yếu tố vật lí.  - Yếu tố bảo quản và sử dụng.  - Virus máy tính. | 0,25  0,25  0,25  0,25 |
| **Câu 2**  **(2,0 điểm)** | Các lợi ích mà tin học và máy tính có thể đem lại:  - Giúp tăng hiệu quả sản xuất  - Cung cấp dịch vụ và quản lí.  - Làm thay đổi nhận thức và cách tổ chức, vận hành các hoạt động xã hội.  - Góp phần phát triển kinh tế và xã hội. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **Phạm Văn Hiệu** | **TTCM**  **Trần Thị Cúc** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Phạm Thị Thuý Mai** |